

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2023/HS-ST

Ngày: 26-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu L3

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bắc, bà Hoàng Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, Thông báo về việc tạm dừng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ngày 12 tháng 7 năm 2023, Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa ngày 02 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023, Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1989 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T1 và bà Phạm Thị L1; có vợ là chị Phạm Thị L2 và 02 con (con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1971 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1979.
- Cháu Trịnh Thị Mỹ L3, sinh ngày 31/10/2006.
- Cháu Trịnh Nguyễn Năng A, sinh ngày 08/11/2008.

Đều trú tại số 02/56/293 T2, tổ 6 phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Trịnh Thị Mỹ L3, cháu Trịnh Nguyễn Năng Anh: Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1979.

Trú tại số 02/56/293 T2, tổ 6 phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

(Chị N, cháu L3, cháu A đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung Đ có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AP527565 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/8/2010 (có giá trị không thời hạn). Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01/4/2022, Nguyễn Trung Đ điều khiển xe mô tô biển số 34B3-249.80 từ nhà ở thôn L 1, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương với mục đích đi làm tại khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nêu trên lưu thông trên đường tỉnh lộ 390 đến đoạn Km 17+00 thuộc địa phận xã Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đây là đường trải nhựa bằng phẳng rộng 11m, được chia thành hai chiều đường riêng biệt bằng vạch vàng nét đứt. Đ đi với tốc độ khoảng 40 km/h ở chiều đường bên phải theo hướng huyện Thanh Hà đi thành phố Hải Dương, cách vạch kẻ đường ở giữa đường khoảng 1m. Khi đi qua ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 390 với đường không ưu tiên bên trái đi vào xã Quyết Thắng khoảng 10m, Đ thấy phía trước cách xe mô tô do Đ điều khiển khoảng 20m có anh Trịnh Văn M đang đi bộ ở giữa đường. Cùng lúc này có 01 xe ô tô tải (không rõ biển số và người điều khiển) cũng đang lưu thông trên đường tỉnh lộ 390 theo hướng thành phố Hải Dương đi huyện Thanh Hà có bật đèn chiếu sáng đang đi đến gần chỗ anh M đi bộ. Do không làm chủ tốc độ nên khi anh M đi bộ sang đến gần mép đường bên phải theo hướng đi của Đ, Đ đã để phần đầu yếm chắn gió bên phải xe mô tô do mình điều khiển va chạm vào người anh M, đẩy anh M ngã văng về phía trước, đập đầu xuống lòng đường để lại vũng máu diện (0,7x0,6)m, tâm vũng máu cách mép đường bên phải 1,2m; còn Đ và xe mô tô bị đổ trái trượt rê về phía trước, mặt trước gáo gương chiếu hậu bên trái, tay nắm ghi đông bên trái và thanh kim loại tự lắp ở bàn để chân người ngồi sau bên trái mài xuống mặt đường để lại 02 vết cào xước rõ hình, đứt quãng kéo theo bột đá đường chiều hướng từ phải qua trái, từ thị trấn Thanh Hà đi cầu 789 TP Hải Dương, vết thứ nhất kích thước (8,5x0,02)m, đầu vết cách mép đường bên phải 2,6m, cuối vết cách mép đường bên phải 2,4m và vết thứ hai kích thước (4,5x0,02)m, đầu vết và cuối vết đều cách mép đường bên phải 2,7m; xe mô tô có dấu vết va chạm tại yếm chắn gió bên phải diện (20x25)cm, đầu cần sang số bị đẩy cong gập theo chiều từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 2,5cm. Sau khi xảy ra va chạm, Đ cùng một số

người đi đường đưa anh M đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, anh M bị sốc do chấn thương sọ não, được điều trị hồi sức tích cực, không hồi phục đã tử vong ngày 03/4/2022.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 05/GĐHS ngày 20/5/2022 và Văn bản số 28 ngày 21/12/2022 của Trung tâm giám định pháp y - Sở Y tế tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của anh Trịnh Văn M là sốc do chấn thương sọ não, được điều trị hồi sức tích cực, không hồi phục. Tổn thương gây ra cho anh M có đặc điểm do vật tày gây ra, anh M đi bộ bị người khác điều khiển xe mô tô đâm vào, làm bị ngã, phần đầu đập xuống nền đường cứng gây nên là phù hợp.

Tại bản kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận không đủ cơ sở để xác định cơ chế hình thành dấu vết, vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 34B3-249.80 với anh Trịnh Văn M.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Trung Đ ngày 01/4/2022 thể hiện nồng độ cồn trong hơi thở là 0,000mg/l.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 34B3-249.80 đăng ký xe mang tên Nguyễn Trung Đ và chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 34B3-249.80 cho bị cáo. 01 Giấy phép lái xe số AP5275565 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp cho Nguyễn Trung Đ hiện lưu tại hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình anh Trịnh Văn M với tổng số tiền 70.000.000đ. Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKSTPHD ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi điều khiển xe mô tô do không làm chủ được tốc độ gây tai nạn làm anh Trịnh Văn M chết. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, bản thân là lao động chính trong gia đình. Do đó, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho hưởng mức án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Trung Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số AP5275565 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp cho Nguyễn Trung Đ. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 01/4/2022 tại Km 17+00 đường tỉnh lộ 390 thuộc địa phận xã Quyết Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trung Đ điều khiển xe mô tô biển số 34B3-249.80 lưu thông trên đường tỉnh lộ 390 theo hướng huyện Thanh Hà đi thành phố Hải Dương, do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đè phần đầu xe phía trước bên phải xe mô tô đâm vào anh Trịnh Văn M đi bộ sang đường từ bên trái sang bên phải theo chiều đi của Đ, dẫn đến hậu quả anh M bị ngã đập đầu xuống nền đường, bị sốc do chấn thương sọ não, tử vong ngày 03/4/2022.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát để giảm tốc độ đảm bảo an toàn cho người đi bộ qua đường là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11, Điều 12 Luật giao thông đường bộ, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 và gây tai nạn làm chết 01 người nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường với tổng số tiền 70.000.000đ, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương; bị cáo đã có quá trình phấn đấu, rèn luyện trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự (được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại cũng có một phần lỗi tham gia giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong máu cao (thể hiện tại Phiếu kết quả xét nghiệm lấy mẫu vào hồi 23 giờ 22 phút ngày 01/4/2022 và kết quả vào hồi 00 giờ 38 phút ngày 02/4/2022: Ethanol = 300 mg/dL) làm hạn chế khả năng quan sát của bị hại khi có xe bị cáo đi tới, không bảo đảm an toàn khi qua đường. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt và là lao động chính trong gia đình (con nhỏ mới sinh năm 2023) nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh và tính chất phạm tội của bị cáo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 34B3-249.80 và chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 34B3-249.80 cho bị cáo là có căn cứ. Cần trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với gia đình bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong các khoản thiệt hại tổng số tiền là 70.000.000đ. Đại diện bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về tố tụng và các vấn đề khác: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13

ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Trung Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Đ 01 Giấy phép lái xe số AP527565 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp cho Nguyễn Trung Đ ngày 24/8/2010 tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu L3

